

Bản án số: 20/2019/HSST
Ngày 18/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Trung Phước**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lò Tiến Nui**; Bà **Tạ Thị Dung**.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Cao Thị Hóa** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Thị T** - Kiểm sát viên

Ngày 18/10/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 21/2019/TLST-HS ngày 25/9/2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 07/10/2019 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **MÙNG VĂN T (Lò Văn T)** - Sinh năm 1976

Nơi sinh: huyện, Lai Châu; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Mùng Văn N (đã chết) và bà Lò Thị Đ (đã chết); Gia đình bị cáo có 05 chị, anh ruột, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 28/5/2003 bị TAND huyện T tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tính đến ngày phạm tội (07/8/2019), do bị cáo chưa thi hành nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm nên chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/8/2019 đến ngày 16/8/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú bằng các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của các cơ quan tiến hành tố tụng, bị cáo được giao cho UBND xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu quản lý, theo dõi từ ngày 16/8/2019 cho đến nay (có mặt).

Người làm chứng: 1. Lò Văn Xanh, sinh năm 1987.

Người làm chứng: 2. Vàng Văn Vượng, sinh năm 1990

Đều trú tại: Bản Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (cả hai người làm chứng đều vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 07/8/2019, Mùng Văn T đi bộ từ

nhà mình tại bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu đến cầu bản H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Thịnh gặp, hỏi và mua được 01 gói Heroine được gói bằng túi nilon màu vàng của một người đàn ông khoảng 40 tuổi tên là L với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được gói Heroine, T cầm về nhà dùng dao lam chia nhỏ ra thành 09 phần, gói lại từng phần vào các mảnh giấy bạc có màu vàng và đựng toàn bộ 09 gói Heroine vào trong một túi nilon màu trắng có viền màu cam cất dưới tờ giấy trên mặt bàn thờ tại gian phòng khách nhà mình. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, tại nhà ở của mình, Mừng Văn T đã lấy 02 gói Heroine từ 09 gói Heroine để dưới tờ giấy trên bàn thờ bán trái phép cho Lò Văn L sinh năm 1987 trú tại bản Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu với giá 200.000 đồng. Khi T bán Heroine cho Lò Văn L có Vàng Văn L, sinh năm 1990, cùng trú tại bản Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu chứng kiến. T nhận tiền và cầm 07 gói Heroine còn lại cất giấu ở vị trí cũ, rồi ra phản ngói quay mặt ra cửa nhà. Lò Văn L và Vàng Văn L đã dùng 02 gói Heroine vừa mua được ra tự ý sử dụng trái phép bằng hình thức chích Heroine ngay tại nhà của T. Đến khi Cơ quan Công an vào kiểm tra thì T mới biết L và L đã sử dụng trái phép Heroine ở nhà mình. Cơ quan Công an mời người chứng kiến và kiểm tra trên người T thu giữ 200.000 đồng. T khai nhận đó là số tiền mà T vừa bán trái phép Heroine cho L. Ngoài ra Cơ quan Công an còn thu giữ 07 gói Heroine dưới tờ giấy trên mặt bàn thờ của nhà T. T khai nhận đó là Heroine của T và bị Cơ quan Công an lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ và niêm phong toàn bộ số vật chứng như trên.

Tại bản kết luận giám định số 16/KLGD ngày 09/8/2019 của ông Phan Văn H - Người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự, theo Quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu kết luận: *“Tổng khối lượng 07 gói chất bột khô vón cục màu trắng đựng trong túi nilon màu trắng có viền màu cam thu giữ dưới tờ giấy trên mặt bàn thờ tại nhà Mừng Văn T là 0,18 gam”*

Tại bản kết luận giám định số 384/GĐ- KTHS ngày 12/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“Các mẫu vật (Ký hiệu theo thứ tự từ M1 đến M7) gửi giám định là ma túy, loại Heroine”*.

Ngoài số Heroine nêu trên, Cơ quan CSĐT công an huyện T còn thu giữ 02 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất đều đã qua sử dụng, 02 túi nilon màu trắng loại túi đựng bơm kim tiêm, một đầu đã bị xé rách, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, một mảnh có kích thước (2,5 x 2,5) cm, một mảnh có kích thước (2 x 2,2) cm của Lò Văn L và Vàng Văn L.

Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 24/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Mừng Văn T (Lò Văn T) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251/Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mừng Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về không gian, thời gian và địa điểm phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mừng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52/Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47/Bộ luật hình sự, Điều 106/Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42/Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Khoảng 14 giờ ngày 07/8/2019, tại nhà của mình ở bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu. Mừng Văn T đã bán trái phép 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng cho Lò Văn L. Số Heroine còn lại có khối lượng là 0,18 gam T chưa kịp bán bị Công an thu giữ và niêm phong vật chứng cùng với số tiền 200.000 đồng do bán trái phép Heroine mà có.

Hành vi bị cáo Mừng Văn T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Mừng Văn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ma túy đang là nỗi nhức nhối trong đời sống xã hội, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó mọi hành vi phạm tội liên quan tới ma túy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật, nhằm góp phần giữ vững tình hình trật tự trị an trên địa bàn.

[4]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Bị cáo Mừng Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy, việc mua bán trái phép chất ma túy ngoài mục đích phục vụ nhu cầu

nghiện chất ma túy của bản thân, bị cáo còn bán lại cho các đối tượng nghiện chất ma túy khác để thu lợi bất chính.

[5]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Mừng Văn T được sinh ra trong một gia đình lao động, bị cáo không chịu khó tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chỉ vì không kìm chế được bản thân dẫn đến bị nghiện chất ma túy. Để có ma túy phục vụ nhu cầu của bản thân và vì tư lợi cá nhân bị cáo đã bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, cai nghiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi bị phát hiện Tự giác giao nộp 07 gói Heroine. Bên cạnh đó bị cáo có mẹ đẻ là bà Lò Thị L (Lò Thị Đ) được Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu tặng bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mừng Văn T phạm tội trong thời gian chưa được xóa án thích, thuộc trường hợp tái phạm, vì vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: 02 bom kim tiêm, 01 lọ nước cất, 02 túi nilon màu trắng, 02 mảnh giấy bạc màu vàng thu giữ của Lò Văn L; 01 túi nilon màu trắng viền cam, 07 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng có hình dạng, kích thước khác nhau thu giữ của Mừng Văn T là những công cụ, phương tiện bị cáo và người làm chứng Lò Văn L dùng vào việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy; Số tiền 200.000 đồng Mừng Văn T có được từ việc bán trái phép Heroine cho Lò Văn L là số tiền thu lợi bất chính cần được tịch thu để sung vào công quỹ Nhà nước; 02 phong bì thư do Công an huyện T phát hành Cơ quan điều tra dùng để niêm phong vật chứng ban đầu, đã bị cắt niêm phong, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7]. Một số vấn đề liên quan trong vụ án:

Về nguồn gốc số Heroine bán trái phép cho Lò Văn L và bị Công an thu giữ, Mừng Văn T khai mua của người đàn ông tên L, khoảng 40 tuổi. Do không biết rõ họ, lai lịch và địa chỉ của L, cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý.

Lò Văn L và Vàng Văn L đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi này không cấu thành tội phạm, Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo đối với Lò Văn L và Vàng Văn L là phù hợp;

Lò Văn L và Vàng Văn L đã tự ý sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Mừng Văn T, T hoàn toàn không biết và không cho phép. Do vậy, hành vi của Mừng Văn T không đủ yếu tố cấu thành tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 khoản 5 Điều 251, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52/Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333/Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mừng Văn T (Lò Văn T) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mừng Văn T 30 (ba mươi) tháng tù, bị cáo được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ, nay còn phải chấp hành tiếp 29 (hai mươi chín) tháng, 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam, giữ để chấp hành hình phạt. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu 02 bom kim tiêm, 01 lọ nước cất, 02 túi nilon màu trắng, 01 túi nilon màu trắng viền cam, 09 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng có hình dạng, kích thước khác nhau, 02 phong bì thư đã cắt niêm phong để tiêu hủy; Tịch thu số tiền 200.000 đồng của Mừng Văn T để sung vào công quỹ Nhà nước.

Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 25/09/2019 giữa Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn mười lăm ngày lên Tòa án cấp trên kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp Lai Châu;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS;
- Nhà TG;
- Người TGTT;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đoàn Trung Phước